

WEEKLY WRAP

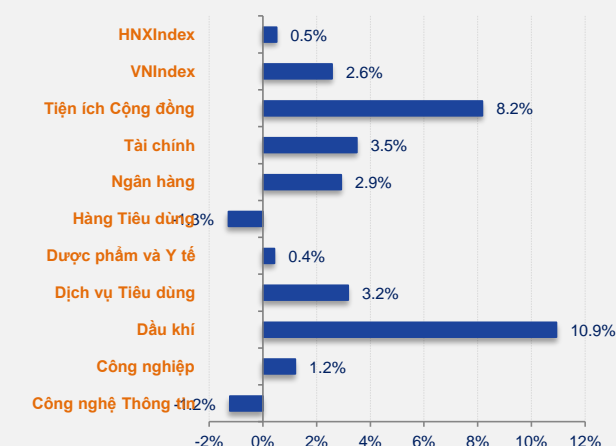
Tuần GD từ: 30/7/2018 - 3/8/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	959.60	↑ 2.6%	106.24	↑ 0.5%
KLGD (trCP)	1,042.13	↑ 3.2%	203.68	↓ -15.3%
GTGD (tỷ VND)	21,422.91	↑ 5.9%	2,662.17	↓ -8.5%
Tổng cung (trCP)	1,789.14	↑ 36.8%	364.10	↑ 1.4%
Tổng cầu (trCP)	1,721.56	↑ 30.1%	338.75	↓ -14.5%

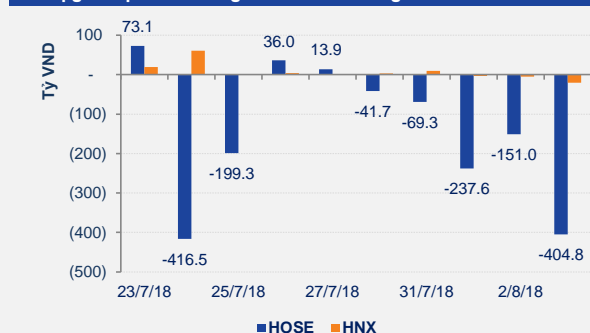
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	64.04	↑ 16.3%	7.61	↓ -9.7%
KL bán (trCP)	76.39	↑ 8.4%	7.72	↑ 101.8%
GT mua (tỷ VND)	2,821.98	↑ 13.4%	136.92	↓ -6.1%
GT bán (tỷ VND)	3,726.34	↑ 25.0%	153.38	↑ 153.3%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần tăng điểm thứ ba liên tiếp, dòng tiền cũng tiếp đà gia tăng và ở trên mức trung bình 20 tuần, tuy nhiên những áp lực cung mạnh đã dần xuất hiện khi thị trường tiếp cận những ngưỡng kháng cự trung hạn. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 24,08 điểm (+2,6%) lên 959,6 điểm; HNX-Index tăng 0,54 điểm (+0,5%) lên 106,24 điểm. Thanh khoản tiếp tục được cải thiện với trung bình hơn 4.800 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 5,9% lên 21.423 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 3,2% lên 1.042 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 8,5% xuống 2.662 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 15,3% xuống 204 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tiếp đà tăng điểm trong tuần qua thì các nhóm ngành chính cũng có diễn biến tích cực. Nhóm cổ phiếu dầu khí tăng mạnh nhất với 10,9% giá trị vốn hóa, các mã tiêu biểu trong nhóm này có thể kể đến như PLX (+10,4%), PVD (+15,8%), PVS (+12,5%), PVB (+8,8%), PVC (+8,5%). Nhóm cổ phiếu tiện ích cộng đồng cũng tăng mạnh 8,2%, nhờ sự đóng góp chủ yếu của trụ cột GAS (+10,4%). Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng cũng có mức tăng nhẹ 2,9%, phần lớn các mã đều đi lên như VCB (+3,5%), BID (+7,1%), VPB (+0,8%), MBB (+0,4%), EIB (+0,4%)... Nhóm chứng khoán cũng phục hồi theo đà của thị trường như SSI (+4,1%), HCM (+8,1%), VCI (+3,1%), VND (+4,5%), SHS (+1,5%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường vẫn duy trì được đà tăng điểm lên tuần thứ ba liên tiếp và tâm lý nhà đầu tư cũng được cải thiện, điều này được thể hiện qua việc dòng tiền vẫn tham gia thị trường tốt với hơn 4.800 tỷ đồng mỗi phiên trên cả hai sàn. Tuy nhiên, khó khăn phía trước vẫn còn nhiều khi mà chỉ số VN-Index đang giao dịch rất gần với các ngưỡng kháng cự mạnh, mà lần lượt tại 965 điểm (MA10 tuần) và 980 điểm (MA50 tuần). Khối ngoại bán ròng hơn 900 tỷ đồng trong tuần qua và đây cũng là trở ngại lớn đối với đà tăng của các chỉ số. Xu hướng thị trường đang dần trở nên khó nhận định hơn và trạng thái giằng co và tích lũy với các phiên tăng giảm đan xen có thể sẽ tiếp tục xuất hiện. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn nghiêng một chút về kịch bản tích cực cho thị trường chung trong tuần tiếp theo. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (6/8-10/8), VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu lần lượt là ngưỡng kháng cự 965 điểm (MA10 tuần) và ngưỡng kháng cự 980 điểm (MA50 tuần). Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong tương lai.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 30/7/2018 - 3/8/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tiếp tục tăng điểm trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên tăng điểm và một phiên điều chỉnh vào giữa tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 966,1 điểm và 937,69 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 24,08 điểm (+2,6%) lên 935,52 điểm.

TMT là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 25,5% từ 4.780 đồng lên 6.000 đồng, tiếp theo là DTA với mức tăng 24% từ 6.000 đồng lên 7.460 đồng. Ở chiều ngược lại, ICF là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 19,5% từ 2.000 đồng xuống 1.610 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index hồi phục nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên hồi phục và hai phiên điều chỉnh trở lại. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 107,29 điểm và 104,39 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 0,54 điểm (+0,5%) lên 106,24 điểm.

SRA là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 49,5% từ 9.700 đồng lên 14.500 đồng, tiếp theo là CVN với mức tăng 37,5% từ 3.200 đồng lên 4.400 đồng. Ở chiều ngược lại, B82 là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 30% từ 1.000 đồng xuống 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

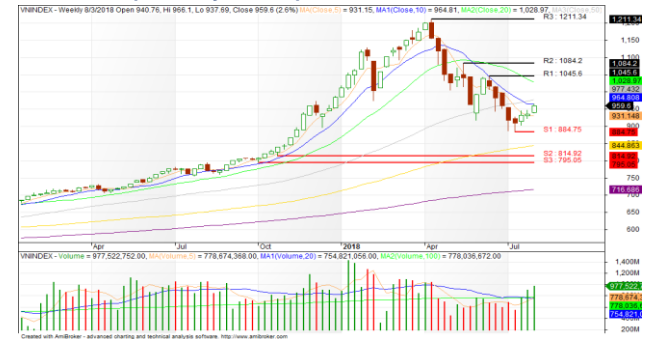
Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 904,36 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 12,35 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất là PVD với 6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 4,8 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là mã được mua ròng nhiều nhất với 3,1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 16,46 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 0,11 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HMH với 150 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là mã được mua ròng nhiều nhất với 589 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm trong tuần thứ ba liên tiếp, thanh khoản tiếp tục được cải thiện lên trên mức trung bình 20 tuần. Cây nến tuần xanh với phần bóng trên và dưới khá nhỏ và cân bằng nhau cho thấy tâm lý nhà đầu tư được cải thiện từ đầu tuần cho tới cuối tuần. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 965-1.020 điểm (MA10-20 tuần). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (6/8-10/8), VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu lần lượt là các ngưỡng kháng cự tại 965 điểm (MA10 tuần) và 980 điểm (MA50 tuần).

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index hồi phục nhẹ trong tuần giao dịch qua, thanh khoản duy trì ở mức dưới trung bình 20 tuần. Cây nến tuần xanh với mẫu hình khá giống con xoay (spinning top) cho thấy sự giằng co mạnh mẽ trong tuần nhưng bên mua vẫn chiếm ưu thế một chút. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 109-118 điểm (MA10-20 tuần). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 116 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (6/8-10/8), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu là ngưỡng kháng cự 109 điểm (MA10 tuần).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,65 - 36,75 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 90.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Sáng nay (3/8), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD ở mức: 22.676 đồng, tăng 10 đồng so với hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,8 USD/ounce tương ứng 0,39% xuống 1.215,3 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,08 điểm tương ứng 0,08% lên 95,08 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1576 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2991 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,72 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,27 USD tương ứng 0,29% xuống 68,69 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 2/8, chỉ số Dow Jones giảm 7,66 điểm tương ứng 0,03% xuống 25.326,16 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 95,4 điểm tương ứng 1,24% lên 7.802,69 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 13,86 điểm tương ứng 0,49% lên 2.827,22 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	3,057,440	PVD	5,998,150
2	HDB	1,794,900	VIC	4,783,340
3	STB	1,605,740	GEX	2,163,360
4	BID	1,310,560	DXG	1,992,270
5	VCB	1,100,100	VNM	1,688,070

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	588,677	PVS	1,966,890
2	VGC	501,500	HMH	149,700
3	HUT	416,000	KLF	129,200
4	TIG	265,000	CSC	124,500
5	SHS	141,000	KVC	90,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.10	6.04	↓ -0.98%	124,634,530
HAG	7.09	7.15	↑ 0.85%	71,359,070
ASM	12.80	13.20	↑ 3.12%	36,591,700
HPG	37.30	36.30	↓ -2.68%	31,166,070
HQC	1.90	1.96	↑ 3.16%	28,553,050

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	16.80	18.90	↑ 12.50%	37,554,889
SHB	8.10	8.00	↓ -1.23%	27,804,977
KLF	2.30	2.40	↑ 4.35%	24,820,476
ACB	35.60	35.50	↓ -0.28%	20,165,786
HUT	5.80	5.50	↓ -5.17%	10,215,442

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMT	4.78	6.00	1.2	↑ 25.52%
DTA	6.00	7.46	1.5	↑ 24.33%
HU1	9.00	10.95	2.0	↑ 21.67%
KAC	13.65	16.60	3.0	↑ 21.61%
ACL	10.00	12.10	2.1	↑ 21.00%

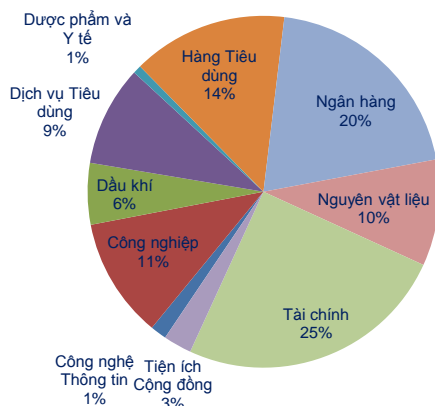
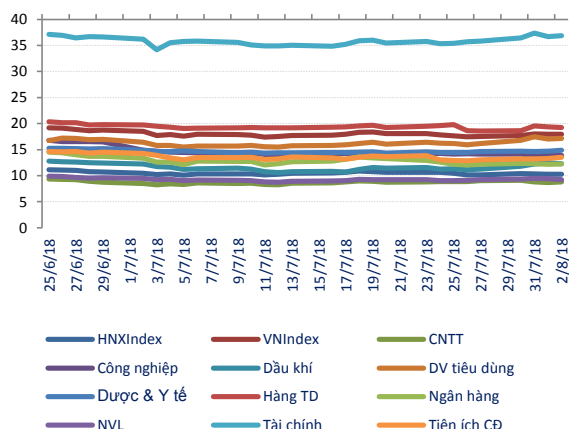
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SRA	9.70	14.50	4.8	↑ 49.48%
CVN	3.20	4.40	1.2	↑ 37.50%
HVA	3.90	5.30	1.4	↑ 35.90%
SDN	37.00	49.10	12.1	↑ 32.70%
LUT	2.20	2.90	0.7	↑ 31.82%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ICF	2.00	1.61	-0.4	↓ -19.50%
TLD	8.56	7.16	-1.4	↓ -16.36%
DTT	13.25	11.20	-2.1	↓ -15.47%
TGG	22.40	19.05	-3.4	↓ -14.96%
TPC	12.50	10.70	-1.8	↓ -14.40%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
B82	1.00	0.70	-0.3	↓ -30.00%
SGH	73.30	53.50	-19.8	↓ -27.01%
PVV	0.90	0.70	-0.2	↓ -22.22%
PCT	8.20	6.40	-1.8	↓ -21.95%
KSK	0.50	0.40	-0.1	↓ -20.00%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	124,634,530	5.2%	659	9.2	0.5
HAG	71,359,070	0.8%	156	45.8	0.5
ASM	36,591,700	24.4%	4,076	3.2	0.9
HPG	31,166,070	26.8%	4,242	8.6	1.5
HQC	28,553,050	1.2%	107	18.4	0.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	37,554,889	4.7%	1,248	15.1	0.8
SHB	27,804,977	11.8%	1,445	5.5	0.6
KLF	24,820,476	0.9%	94	25.4	0.2
ACB	20,165,786	21.5%	3,320	10.7	2.1
HUT	10,215,442	5.3%	701	7.8	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	↑ 25.5%	-0.8%	-93	-	0.6
DTA	↑ 24.3%	2.4%	250	29.8	0.7
HU1	↑ 21.7%	3.4%	588	18.6	0.7
KAC	↑ 21.6%	7.4%	916	18.1	1.3
ACL	↑ 21.0%	7.0%	1,147	10.6	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SRA	↑ 49.5%	122.6%	19,606	0.7	0.5
CVN	↑ 37.5%	3.2%	330	13.3	0.5
HVA	↑ 35.9%	7.4%	894	5.9	0.5
SDN	↑ 32.7%	20.1%	4,511	10.9	2.2
LUT	↑ 31.8%	2.4%	284	10.2	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	3,057,440	14.4%	2,589	11.2	1.6
HDB	1,794,900	18.2%	2,797	12.8	2.1
STB	1,605,740	6.3%	819	13.5	0.8
BID	1,310,560	16.3%	2,378	11.2	1.7
VCB	1,100,100	20.3%	3,140	18.6	3.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	588,677	11.8%	1,445	5.5	0.6
VGC	501,500	8.9%	1,381	13.0	1.2
HUT	416,000	5.3%	701	7.8	0.4
TIG	265,000	7.1%	785	4.3	0.3
SHS	141,000	26.3%	4,031	3.4	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	355,866	5.6%	1,095	101.9	7.0
VHM	292,078	14.3%	7,048	15.5	3.2
VNM	234,521	38.9%	6,759	23.9	9.0
VCB	210,469	20.3%	3,140	18.6	3.6
GAS	179,146	25.8%	5,905	15.9	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,499	21.5%	3,320	10.7	2.1
VCS	13,920	44.2%	6,656	13.1	5.1
SHB	9,625	11.8%	1,445	5.5	0.6
PVS	8,443	4.7%	1,248	15.1	0.8
VGC	8,025	8.9%	1,381	13.0	1.2



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
4/7/2018	3/8/2018	19/7/2018	18/7/2018	SST	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/6/2018	3/8/2018	17/7/2018	16/7/2018	NHV	Đại hội Cổ đông Bất thường
24/7/2018	3/8/2018	6/8/2018	3/8/2018	MBG	Phát hành cổ phiếu
26/7/2018	3/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	VFG	Niêm yết thêm
27/7/2018	3/8/2018	0/1/1900	3/8/2018	SCS	Chuyển Sàn
27/7/2018	3/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	SMB	Chuyển Sàn
27/7/2018	3/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	PTB	Niêm yết thêm
27/7/2018	3/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	GEX	Niêm yết thêm
30/7/2018	3/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	NED	Niêm yết thêm
30/7/2018	3/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	VNY	Niêm yết mới
6/7/2018	5/8/2018	18/7/2018	17/7/2018	PID	Đại hội Đồng Cổ đông
27/6/2018	6/8/2018	6/7/2018	5/7/2018	TCH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/7/2018	6/8/2018	10/7/2018	9/7/2018	DC4	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/7/2018	6/8/2018	13/7/2018	12/7/2018	PJS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/7/2018	6/8/2018	25/7/2018	24/7/2018	BRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2018	6/8/2018	20/7/2018	19/7/2018	CDR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/7/2018	6/8/2018	19/7/2018	18/7/2018	SBM	Đại hội Cổ đông Bất thường
12/7/2018	6/8/2018	24/7/2018	23/7/2018	EMG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/7/2018	6/8/2018	26/7/2018	25/7/2018	MBN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/7/2018	6/8/2018	20/7/2018	19/7/2018	VTK	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/7/2018	6/8/2018	24/7/2018	23/7/2018	BWS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/7/2018	6/8/2018	27/7/2018	26/7/2018	PTD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/7/2018	6/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	CDO	Tạm dừng Niêm yết
15/6/2018	7/8/2018	29/6/2018	28/6/2018	TRS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/7/2018	7/8/2018	17/7/2018	16/7/2018	DSS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2018	7/8/2018	18/7/2018	17/7/2018	KHW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/7/2018	7/8/2018	8/8/2018	7/8/2018	NBT	Phát hành cổ phiếu
30/7/2018	7/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	EVF	Niêm yết mới
31/7/2018	7/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	VIC	Niêm yết thêm
1/8/2018	7/8/2018	3/8/2018	3/8/2018	HAH	Niêm yết thêm



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
